TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận K, ngày 24 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 79/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Hữu S, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ K, phường T, quận K, thành phố H.

Bị đơn: Chị Phạm Thị P, sinh năm 1982; ĐKHKTT: Tổ K, phường T, quận K, thành phố H; Nơi ở hiện nay: Tổ C, phường T, quận K, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hữu S và chị Phạm Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Hữu S và chị Phạm Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Hữu S và chị Phạm Thị P thống nhất có hai con chung tên là Trần Hữu K, sinh ngày 04/3/2003 và Trần Khánh L, sinh ngày

29/12/2006. Con tên Trần Hữu K hiện đã thành niên đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Anh Trần Hữu S trực tiếp nuôi dưỡng con tên Trần Khánh L cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Hữu S và chị Phạm Thị P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Trần Hữu S và chị Phạm Thị P thống nhất tự giải với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Hữu S nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003876 ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H. Anh Trần Hữu S được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận K, thành phố H;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường T, quận K, thành phố H,
(Giấy CNKH số 62 đk ngày 22/10/2002);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Hải Hà